

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 502/2022/HS-ST

Ngày 16-11-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Huệ

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh Thế Cần;
2. Bà Nguyễn Thị Kim Chi.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa:***  
Bà Đoàn Thị Hương – Kiểm sát viên.

Từ các ngày 11 tháng 11 năm 2022 đến 16 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 476/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 486/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2022 đối với:

- ***Bị cáo:*** Đỗ Thành V (tên gọi khác: không), sinh năm 1993 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi thường trú: Ấp 1, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở hiện nay: Tổ 9, khu phố L, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Công Đ (đã chết) và bà Võ Thị Kim H; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị X, có 3 con (lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2020).

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 30/01/2013 bị xử phạt vi phạm hành chính 750.000đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi vi phạm lĩnh vực an ninh và trật tự an toàn xã hội.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/5/2022, tạm giữ ngày 26/5/2022, chuyển tạm giam theo Lệnh số 606/TG-CSĐT-MT ngày 03/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Biên Hòa.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

### **1. Nội dung chính của vụ án:**

Đỗ Thành V là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Đề có tiền tiêu xài và có ma túy sử dụng, V nảy sinh ý định mua bán trái phép chất ma túy. Khoảng 17 giờ ngày 25/5/2022, V đi xe buýt đến khu vực Suối Tiên, thành phố Thủ Đức mua của đối tượng tên Tư (không rõ lai lịch) 24 (hai bốn) gói ma túy tổng hợp Methamphetamine, với giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) để bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, V đem 24 gói ma túy về phòng trọ của V thì có đối tượng tên “Trình” (không rõ địa chỉ) là bạn của V sử dụng mạng xã hội nhắn tin cho V hỏi mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), V đồng ý bán V sử dụng điện thoại di động hiệu Realme 5i có sim số 033.936.4113 nhắn tin thỏa thuận địa điểm bán ma túy cho “Trình”, do chưa xác định được địa điểm giao ma túy cho “Trình” nên V lấy 01 gói ma túy cất giấu sẵn trong nắp bao thuốc lá Zet để trên bàn trong phòng trọ để bán cho “Trình”. Còn 23 gói ma túy V gói vào chiếc áo cất giấu trên hàng rào trước cửa phòng trọ của V để tiếp tục bán nếu có người hỏi mua. Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 26/5/2022, Phòng PC04 Công an tỉnh Đồng Nai và Công an xã Tam Phước kiểm tra tại phòng trọ của V ở tổ 9, khu phố Long Đức 1, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, phát hiện bắt quả tang và thu giữ ma túy V đang cất giữ, thu giữ:

+ 01 gói ma túy trong nắp bao thuốc Zet trên bàn trong phòng trọ nơi V ngồi (được niêm phong có chữ ký của V).

+ 01 điện thoại di động hiệu Realme 5i có số seri 908424C4 số Imell:862386041385931, Imel 2:862386041385923 gắn sim số 033.936.4113.

Tiếp tục khám xét phòng trọ và phía trước phòng trọ của V, thu giữ:

+ 23 gói nylon bên trong đều chứa ma túy được bọc trong chiếc hàng rào trước cửa phòng trọ của V (được niêm phong có chữ ký của V và đóng dấu của Công an phường Tam Phước).

+ 01 xe mô tô biển số 60H5-183.42, do V đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe, không liên quan đến hành vi mua bán ma túy, Cơ quan đã trả xe cho chị Nguyễn Thị Xứ là vợ của V. (bút lục số 67, 101, 102)

Quá trình điều tra V khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

(Biên bản bắt người phạm tội quả tang, bút lục số 01 đến 02; Biên bản khám xét: bút lục 06, 07. Biên bản kiểm tra điện thoại: bút lục số 85 đến 93 lục số 60 đến 84 Lời khai bị can, bản tự khai, biên bản hỏi cung bị can: bút Lục khai người làm chứng: bút lục số 94).

\*Tại Kết luận giám định số 1098/KL-KTHS ngày 02/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận:

-Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2149 gam, loại: Methamphetamine.

-Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 21,6451 gam, loại: Methamphetamine. (Bút lục số 05)

### **2. Truy tố:**

Tại Cáo trạng số: 485/CT-VKSBH ngày 17/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố Đỗ Thành V về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị;

+ Áp dụng điểm i Khoản 2 Điều 251 và điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Đỗ Thành V từ: 08 (tám) năm đến 8 (tám) 06 (sáu) tháng tù.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

- **Lời nói sau cùng:** Bị cáo thấy ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Tổ tụng:**

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

#### **[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:**

- *Những chứng cứ xác định có tội:* tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản hỏi cung bị can, biên bản bắt người phạm tội quả tang, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 25/5/2022, Đỗ Thành V mua 24 (hai bốn) gói ma túy tổng hợp đem về phòng trọ của V ở tổ 9, khu phố Long Đức 1, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa để bán kiếm lời. Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 25/5/2022, V thỏa thuận bán cho đối tượng tên “Trình” (chưa rõ lại lịch) 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng chưa giao được. Đến 15 giờ 10 phút ngày 26/5/2022, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Nai phối hợp cùng Công an phường Tam Phước, kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ 24 gói ma túy có khối lượng 21,86 gam loại Methamphetamine.

- *Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi:* Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn làm mất trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân và yếu tố tiềm ẩn phát sinh các loại tội phạm khác, làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến đời sống cộng đồng. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm để trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

- Về tội danh: Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Đỗ Thành V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, bản Cáo trạng số 485/CT-VKSBH ngày 17/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Đỗ Thành V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- Về nhân thân: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng, chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Đỗ Thành V để đảm bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

### **[3] Về vật chứng và các vấn đề khác có liên quan vụ án:**

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 1098/KLGD-PC09, ngày 02/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Realme, số seri 908424c4, số imei 862386041385931, Imel 2:862386041385923 đã qua sử dụng của Đỗ Thành V cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 60H5-183.42, do V đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe nhưng chị Nguyễn Thị X mua, chị X không biết V sử dụng vào việc đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho chị X là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với đối tượng tên Tư (chưa rõ lai lịch) đã bán ma túy cho Đỗ Thành V và đối tượng tên “Trình” (chưa rõ lai lịch) có hành vi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

**[5] Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**[6] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:**

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị mức hình phạt phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử.

- Đối với phần trình bày của bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh và hình phạt:** Căn cứ điểm i Khoản 2 Điều 251, điểm s Khoản Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Thành V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: xử phạt bị cáo **Đỗ Thành V** 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2022.

**2. Về vật chứng vụ án:** Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy sau giám định trong gói niêm phong số 1098/KLGD-PC09, ngày 02/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu hiệu Realme 5i, số seri 908424c4, số imei1 862386041385931, Imel 2: 86238604138592 bị móp, trầy xước phần sau thân máy, bộ phận bảo vệ camera bại bể.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18 tháng 10 năm 2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa).

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đỗ Thành V phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân, thành phố Biên Hòa, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra, Cơ quan Thi hành án hình sự; Nhà tạm giữ - Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi Cục THA dân sự thành phố Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng..

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Huệ**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**